

UBND THÀNH PHỐ
PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ
ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG
DỮ LIỆU DÂN CƯ, ĐỊNH DANH
VÀ XÁC THỰC ĐIỆN TỬ

Số: 254 /BC-TCTĐA06

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phan Rang – Tháp Chàm, ngày 24 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn thành phố tháng 6 năm 2024

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. UBND thành phố và Tổ công tác Đề án 06 thành phố

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/02/2024 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2024; Công văn số 1350/UBND-CA ngày 23/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 09/4/2024 về triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố.

UBND thành phố, Tổ công tác Đề án 06 thành phố đã ban hành các văn bản triển khai, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 và chuyển đổi số: Công văn số 2396/UBND-CA ngày 13/5/2024 về tuyên truyền và tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về căn cước, định danh và xác thực điện tử; Công văn số 2480/UBND-CA ngày 16/5/2024 về việc tăng cường các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong thực hiện Đề án 06; Công văn số 2716/UBND-CA ngày 27/5/2024 về việc góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật cư trú; Công văn số 2735/UBND-CA ngày 28/5/2024 về triển khai thực hiện Thông báo số 204/TB-VPCP ngày 08/5/2024 của Văn phòng Chính phủ.

2. Công an thành phố - Cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06 thành phố

Công an thành phố tham gia góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, ứng dụng các phần mềm chuyển đổi số, cụ thể: Công văn số 1324/CATP-QLHC ngày 08/5/2024 về tham gia góp ý dự thảo quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia; Công văn số 1430/CATP-QLHC ngày 15/5/2024 về rà soát lập danh sách các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn chưa thực hiện thông báo lưu trú trên phần mềm ASM; Công văn số 1460/CATP-QLHC ngày 17/5/2024 về việc đôn đốc nhắc nhở trong công tác làm sạch dữ liệu dân cư.

3. Các Phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã

Thực hiện chỉ đạo của UBND thành phố và các Sở, ngành cấp tỉnh, các Phòng, ban, ngành và UBND các phường, xã đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ, Quyết định số 480/QĐ-UBND ngày 30/4/2024 của UBND tỉnh về Ban hành bổ sung Danh mục Dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai cập nhật, bổ sung thông tin công dân trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang khai thác xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Phối hợp thực hiện chi trả chế độ chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt cho các đối tượng bảo trợ xã hội, người có công trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, ứng dụng các nền tảng số trong cải cách hành chính tạo ra một môi trường hành chính lành mạnh và thuận lợi cho người dân, góp phần vào sự phát triển bền vững của địa phương.

- Các cơ quan, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể thường xuyên quán triệt sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các văn bản triển khai thực hiện Đề án 06, thực hiện cài đặt tài khoản định danh điện tử cho 100% cán bộ, công chức của đơn vị.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Kết quả công tác tuyên truyền

Thực hiện công tác tuyên truyền về các tiện ích của tài khoản định danh điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, phổ biến những điểm mới của Luật Căn cước năm 2023 có hiệu lực từ 01/7/2024 tập trung vào các điểm mới của Luật Căn cước năm 2023: Đăng tải 02 tin, bài trên trang mạng xã hội (Zalo, Facebook,...), 17 lượt tuyên truyền qua loa đài, thu hút hơn 15.000 lượt theo dõi, tương tác; đăng tải thông tin trên loa thông tin phường, xã, lồng ghép vào Hội nghị của Ban công tác mặt trận phường, Họp Ban chấp hành Đảng bộ phường mở rộng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền trực quan và góp phần xây dựng đội ngũ “hạt nhân kỹ năng số” tiên phong trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

2. Nhóm phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ các nhóm tiện ích

2.1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- Tạo tài khoản thông báo lưu trú trên cổng dịch vụ công cho **199** cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm quản lý lưu trú ASM.

- Kết quả triển khai các thủ tục hành chính (Từ 10/5/2024 đến 04/6/2024):

(Phụ lục thống kê gửi kèm báo cáo)

- Kết quả số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ:

+ Bộ phận phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố: Trong tháng đã số hóa **313/313** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

+ Bộ phận phận tiếp nhận và trả kết quả phường, xã: Trong tháng đã số hóa **5.036/5.036** hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Đối với lực lượng Công an đã số hóa hồ sơ kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% trên các lĩnh vực: Cấp quản lý thẻ CCCD; Đăng ký quản quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; Định danh điện tử; Quản lý xuất nhập cảnh; Quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện; PCCC; Khiếu nại, tố cáo.

2.2. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế xã hội:

- Tính đến ngày 04/6/2024, Công an các phường, xã đã cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể Hội Người cao tuổi: **2.781** trường hợp, Hội Nông dân: **1.994** trường hợp, Hội Cựu chiến binh: **133** trường hợp, Hội Chữ thập đỏ: **15** cá nhân/02 tập thể, Người có công: **555** trường hợp, Thông tin người lao động: **27.736** trường hợp, Thông tin phương tiện: **13.998** tờ khai/24.152 phương tiện.

- Cập nhật đối tượng được hưởng trợ cấp an sinh xã hội theo dữ liệu từ Bộ, Ban ngành đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư **8.229** trường hợp, cập nhập bổ sung dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư **4.700** trường hợp. Tính đến ngày 03/6/2024, Công an thành phố phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố triển khai thu thập, cập nhật thông tin an sinh xã hội và chi trả trợ cấp an sinh xã hội qua tài khoản ngân hàng, cụ thể: Rà soát **7.534** trường hợp thuộc diện an sinh xã hội trên địa bàn, trong đó có **3.904** trường hợp có tài khoản ngân hàng (*đạt tỷ lệ 51,78% so với tổng đối tượng quản lý trên địa bàn*), thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng **3.904** trường hợp (*đạt tỷ lệ 51,78% so với tổng đối tượng quản lý trên địa bàn và đạt 100% so với tổng số đối tượng có tài khoản ngân hàng*) với tổng số tiền **1.584.779.000** đồng.

2.3. Nhóm phục vụ phát triển Công dân số:

- Công tác thu nhận hồ sơ CCCD và tài khoản định danh điện tử tháng 6 năm 2024 (từ 10/5/2024 – 03/6/2024): Thu nhận **252** hồ sơ cấp CCCD (*tiếp nhận 218 tờ khai CCCD trực tuyến*), thu nhận **466** hồ sơ định danh điện tử mức 2 và **159** hồ sơ định danh điện tử mức 1; kích hoạt thành công **332** tài khoản, trong đó có **256** tài khoản định danh mức 2 và **76** tài khoản định danh mức 1. Tiếp nhận **02** đề nghị xác nhận số CMND, số CCCD qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Công tác tiếp nhận tin báo từ ứng dụng VNeID (từ 10/5/2024 – 03/6/2024): Tiếp nhận **05** tin báo từ ứng dụng VNeID.

2.4. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư:

- Thực hiện công tác làm sạch dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cụ thể (*từ ngày 10/5/2024 – 04/6/2024*):

+ Triển khai thực hiện rà soát đối với **2.244** trường hợp xác minh phạm nhân nguồn C10, cụ thể: Đã rà soát cập nhật thông tin **2.215** trường hợp, **17** trường hợp Công an phường, xã đang tiếp tục rà soát.

+ Khắc phục trường hợp hộ không chủ hộ **02** trường hợp (phường Tân Tài, Phú Hà).

+ Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Thiếu CMND 9 số: Đã xử lý **04** trường hợp (*04 trường hợp không có CMND 9 số*).

+ Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Thiếu các trường thông tin (*Tính đến 03/6/2024*): Đã cập nhật bổ sung thông tin **390** trường hợp, xác nhận không có thông tin để cập nhật **5.413** trường hợp.

+ Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Sai cấu trúc số định danh: Xác nhận đã tạo yêu cầu hủy số **01** trường hợp.

+ Đối với các trường hợp tại phân hệ DC01 mở rộng – Sai lệch dữ liệu dân cư với dữ liệu Điện lực: **100** trường hợp công dân có lịch sử thường trú tại địa bàn, **214** trường hợp công dân có lịch sử tạm trú trên địa bàn, **75** trường hợp công dân hiện đang thường trú/tạm trú trên địa bàn, **8.953** trường hợp công dân chưa từng thường trú/tạm trú trên địa bàn.

- Cập nhật, bổ sung thông tin đối với **3.978** trường hợp người được hưởng lương hưu trên dữ liệu dân cư.

- Trung tâm Y tế đã triển khai thực hiện, chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh trực thuộc đơn vị về việc tăng cường rà soát, cập nhật thực hiện đảm bảo mục tiêu tạo lập hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân, cụ thể:

+ Khởi tạo Hồ sơ sức khỏe (phần A): **159.593/170.491** đạt 93,61%.

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật tiền sử và yếu tố nguy cơ (phần B): **84.471/159.593** đạt 52,93%.

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật thông tin tiêm chủng (phần C): **2.416/159.593** đạt 1,51% (*có phần mềm quản lý tiêm chủng riêng*).

+ Số Hồ sơ sức khỏe đã cập nhật thông tin khám chữa bệnh (phần D): **134.425/159.593** đạt 84,23%.

+ Số người dân đã cài ứng dụng Sổ khám chữa bệnh điện tử: **66.384/170.491** đạt 38,94%.

- Triển khai thực hiện mã QR để thanh toán tại 02 Phòng khám đa khoa khu vực Phan Rang và Tháp Chàm: Số lượt được quét thanh toán từ trong tháng là **177** lượt, với tổng số tiền quét thanh toán là: **21.159.782** đồng, đạt tỷ lệ 28,36% (*177 lượt/624 lượt phát sinh thu*).

- Đã xây dựng Kế hoạch số 961/KH-TTYT ngày 23/9/2022 về việc triển khai thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa tại Trạm Y tế xã Thành Hải; Số lượt được thực hiện trong tháng là 27 lượt (*có mở sổ lưu danh sách tại trạm*).

- Triển khai thực hiện khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng Căn cước công dân gắn chip trong tháng, cụ thể:

+ Tổng số lượt khám chữa bệnh chung là **16.089** lượt.

+ Tổng số lượt khám chữa bệnh bằng CCCD: **16.074** lượt, đạt tỷ lệ 99,91% (**16.074/16.089**). Trong đó: Số lượt tra cứu thành công là: **15.956** lượt, đạt tỷ lệ 99,26% (**15.956/16.074**).

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Triển khai thực hiện Đề án 06 đã góp phần nâng cao nhận thức, tư duy trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, nhất là lực lượng cấp cơ sở trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm an ninh an toàn thông tin tất cả các cấp.

- Từng bước hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành tích hợp thông tin vào tài khoản định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý nhà nước đã góp phần nâng cao chất lượng thể chế, minh bạch hóa hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện thủ tục hành chính được tốt hơn, góp phần chống tiêu cực, nâng cao sự hài lòng của nhân dân đối với các cấp chính quyền.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Bệnh nhân đến khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh chỉ có một số ít bệnh nhân sử dụng thành thạo điện thoại thông minh để thanh toán, còn lại đa phần bệnh nhân lớn tuổi, bệnh nhân không có tài khoản ngân hàng, chưa được tiếp cận với các ngân hàng điện tử, ví điện tử, không có điện thoại thông minh nên tỷ lệ thanh toán trực tuyến còn hạn chế.

- Ứng dụng VNeID: Các giấy tờ được tích hợp trên ứng dụng VNeID chưa có văn bản quy phạm pháp luật cụ thể để thay thế các giấy tờ trong các giao dịch điện tử; thông tin Bảo hiểm y tế trên ứng dụng VNeID báo quá hạn nhưng thực tế trên thẻ Bảo hiểm y tế giấy vẫn còn hạn.

- Dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành khi xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phát sinh các lỗi không đồng bộ do các trường thông tin chưa thống nhất về định dạng dữ liệu.

- Về Công dịch vụ công quốc gia:

+ Đối với các thủ tục hành chính liên thông: Chưa có tính năng xử lý đối với trường hợp xóa đăng ký thường trú trong trường hợp người chết là chủ hộ (hộ có nhiều người) nên Công an địa phương trả lại hồ sơ và yêu cầu người dân làm thủ tục đơn lẻ.

+ Hiện nay trên cổng dịch vụ công trực tuyến chưa có thủ tục khai báo nơi ở hiện tại với công dân đang có nơi thường trú, thủ tục hiện có trên cổng dịch vụ công trực tuyến "*Khai báo thông tin về cư trú đối với người chưa đủ điều kiện đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú*" chỉ áp dụng đối với người dân không có cả nơi thường trú và tạm trú.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Về Cổng dịch vụ công quốc gia:

+ Kiến nghị không áp đặt chỉ tiêu nộp phạt qua cổng dịch vụ công, thay vào đó sẽ hướng dẫn người dân thao tác thanh toán qua dịch vụ công trực tuyến đối với các trường hợp đủ điều kiện nộp phạt. Đối với các trường hợp không đủ điều kiện nộp phạt dịch vụ công trực tuyến thì để người vi phạm tự nộp phạt tại ngân hàng.

+ Cần có giải pháp để tất cả các ngân hàng, các ví điện tử đều có thể thực hiện nộp phạt trên Cổng dịch vụ công quốc gia và thống nhất mức thu chung (*nếu có*) khi thực hiện nộp phạt trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tích hợp thêm tính năng nộp phạt trực tuyến với quyết định xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND các cấp do lực lượng Công an tham mưu.

+ Kiến nghị không đặt chỉ tiêu tiếp nhận hồ sơ trực tuyến đối với các thủ tục cấp thẻ CCCD khi đã có thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, vì việc đăng ký tiếp nhận trực tuyến chỉ dừng lại ở việc lên lịch hẹn và công dân vẫn phải đến cơ quan Công an để thu nhận sinh trắc (*vẫn phải sử dụng tài khoản dịch vụ công trực tuyến/tài khoản định danh điện tử để gửi hồ sơ trong khi các trường hợp cấp thẻ chủ yếu là cấp lần đầu chưa có CCCD/CMND, cấp đổi khi thẻ CCCD/tài khoản định danh điện tử đã hết hạn, cấp lại do mất thẻ, ...*), thực tế không hiệu quả hơn so với tiếp nhận trực tiếp, thậm chí còn gây phiền hà cho người dân. Kiến nghị Bộ Công an nghiên cứu thay đổi phương thức nộp hồ sơ bằng cách sử dụng tài khai trực tuyến không thông qua sử dụng tài khoản dịch vụ công/tài khoản định danh điện tử.

+ Bổ sung thêm tính năng trả lại hồ sơ đối với thủ tục xác nhận CMND, số CCCD và thủ tục cấp CCCD lý do một số trường hợp gửi hồ sơ bị trùng nhiều lần hoặc không đủ điều kiện và hệ thống yêu cầu bắt buộc xử lý tiếp.

+ Bổ sung trên Cổng dịch vụ công quốc gia cho phép tiếp nhận trực tuyến thủ tục khai báo nơi ở hiện tại đối với công dân đã có nơi thường trú, nhằm đảm bảo tỷ lệ tiếp nhận trực tuyến đối với lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú.

- Hoàn thiện tính năng cung cấp chữ ký số cá nhân của công dân, xác thực thông tin các loại giấy tờ, tài liệu đính kèm trong hồ sơ người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia để đảm bảo xác thực thông tin hồ sơ.

- Chuẩn hóa, thống nhất chung định dạng các trường thông tin, dữ liệu trên hệ thống của các cơ quan, đơn vị để hạn chế tình trạng lỗi không đồng bộ dữ liệu.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI


1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 26/02/2024 về triển khai Đề án 06 trên địa bàn thành phố năm 2024 và Công văn số 1350/UBND-CA ngày 22/3/2024 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đẩy mạnh thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt đối với chi trả lương hưu, trợ cấp an sinh xã hội, cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội chưa có tài khoản và thực hiện chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.


3. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng hồ sơ chậm muộn. Chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng khai thác dữ liệu dân cư, tái sử dụng kết quả đã được số hóa. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu, rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và nhân dân nhận thức đầy đủ, sâu sắc các nội dung cơ bản và trách nhiệm của các ngành, đoàn thể trong triển khai tài khoản định danh điện tử VNeID trong dịch vụ công trực tuyến, Luật Căn cước năm 2023 có hiệu lực từ 01/7/2024 tập trung “10 điểm mới của luật Căn cước”.

5. Thường xuyên rà soát, cập nhật làm giàu dữ liệu các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đảm bảo thông tin công dân “đúng, đủ, sạch, sống”. Tiếp tục triển khai các giải pháp ứng dụng những tiện ích được phát triển từ nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và định danh điện tử.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thành phố tháng 6 năm 2024, Tổ công tác Đề án 06 thành phố báo cáo Tổ công tác Đề án 06 tỉnh biết, theo dõi, chỉ đạo. 

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng PC06 – Công an tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Các thành viên Tổ công tác thành phố;
- Lưu: VT, CATP. 

TỔ TRƯỞNG


 CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ
 Nguyễn Thành Phú

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU THEO ĐỀ ÁN 06

(Từ ngày 10/5/2024 đến 04/6/2024)

(Kèm theo Báo cáo số 254 /BC-TCTĐA06 ngày 24 /6/2024)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối Công DVC quốc gia	Đơn vị thực hiện	Tổng số hồ sơ		
				Tổng số hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %
1	Xác nhận số Chứng minh nhân dân khi đã được cấp thẻ Căn cước công dân	Đã kết nối	Công an	2	2	100%
2	Cấp lại, đổi thẻ căn cước công dân	Đã kết nối	Công an	210	210	100%
3	Đăng ký thường trú	Đã kết nối	Công an	853	853	100%
4	Đăng ký tạm trú	Đã kết nối	Công an	137	133	97,08%
5	Khai báo tạm vắng	Đã kết nối	Công an	0	0	-
6	Thông báo lưu trú	Đã kết nối	Công an	4080	4080	100%
7	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	Đã kết nối	Công an	771	711	92,22%
8	Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (phạt nguội)	Đã kết nối	Công an	11	11	100%
9	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).	Đã kết nối	TN và MT	166	62	37,35%
10	Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân	Đã kết nối	Chi Cục thuế	118	106	89,83%
11	Đăng ký khai sinh	Đã kết nối	Tư pháp	368	368	100%
12	Đăng ký khai tử	Đã kết nối	Tư pháp	161	161	100%
13	Đăng ký kết hôn	Đã kết nối	Tư pháp	173	173	100%
14	Liên thông đăng ký khai sinh đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi	Đã kết nối	Tư pháp	375	375	100%
15	Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí	Đã kết nối	Tư pháp	111	111	100%
Tổng				7536	7356	97,61%

KẾT QUẢ TRIỂN KHAI DVC THEO QUYẾT ĐỊNH 422/QĐ-TTg ngày 04/04/2022
(Từ ngày 10/5/2024 đến 04/6/2024)

STT	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối Cổng DVC quốc gia	Đơn vị thực hiện	Tổng số hồ sơ		
				Tổng số hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ trực tuyến	Tỷ lệ %
I. NHÓM DỊCH VỤ CÔNG THIẾT YẾU CỦA CÁ NHÂN						
1	Xác nhận thông tin về cư trú	Đã kết nối	Công an	131	131	100%